

**TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày 26-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân D: 1. Bà Nguyễn Thị Hương.

2. Ông Nguyễn Duy Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn Thư ký Tòa án nhân D huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân D huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/HSST ngày 8 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lường Văn L** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 15/6/2002 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản M, xã C, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 8/12; D tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Nhọt (đã chết) và bà Lường Thị Song, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024; tạm giam từ ngày 10/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Lò Văn D** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 16/9/1979 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản M, xã C, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/12; D tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Pưon (đã chết) và bà Lò Thị Trục, sinh năm 1957; vợ Lò Thị Vàng, sinh năm 1979 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024; tạm giam từ ngày 10/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Lò Thị Vàng**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L:*

Bà **Mai Thị Thanh Liêm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D:*

Bà **Cao Thị Bình** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Những người có nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Lò Văn Thoát**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

Anh **Cà Văn Chính**, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/5/2024 tại nhà của Lò Văn D ở bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Lò Văn D đưa cho Lương Văn L 2.200.000đ và bảo muốn có ma túy sử dụng thì đi mua ma túy về bán lẻ cho D. Lương Văn L đồng ý, sau đó D đưa xe máy biển kiểm soát 27B2-106.59 của gia đình D cho L để đi mua Heroine. Lương Văn L điều khiển xe đến khu vực giáp ranh giữa bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua được của một người thanh niên D tộc Mông không quen biết được 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 2.200.000đ. Mua được Heroine, L mang về nhà đưa cho D. D nhận gói Heroine rồi dùng tay bẻ cho mỗi người một ít để sử dụng. Số Heroine còn lại, D cầm lên trên nhà dùng dao lam chia thành nhiều cục nhỏ rồi gói lại bằng mảnh nilon màu hồng rồi đưa cho L 10 gói Heroine và bảo L đi xuống dưới giường ở gầm nhà sàn đợi, nếu có người nghiện đến hỏi mua thì bán với giá 50.000 đồng/gói, D đưa thêm cho L 01 gói Heroine để L sử dụng. Sau đó, L đi xuống gầm sàn để bán ma túy cho các đối tượng nghiện, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bán hết 10 gói Heroine D đưa cho thu được 500.000đ. Trong ngày 31/5/2024, Lương Văn L đã 02 lần bán Heroine cho người nghiện để kiếm lời. Cụ thể: Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 31/5/2024, Lương Văn L đang ngồi tại giường dưới gầm sàn nhà ở của Lò Văn D thì có Lò Văn Thoát đi đến hỏi mua Heroine để sử dụng, L đã bán cho Thoát

01 gói Heroine thu được 50.000đ. Lần 2. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại nhà ở của Lò Văn D, Cà Văn Chính đi đến hỏi mua Heroine, Lường Văn L đã bán cho Chính 01 gói Heroine thu được 50.000đ. Tám gói Heroine còn lại, L đã bán cho Lò Văn Thừa là người ở cùng bán 01 gói Heroine thu được 50.000đ và bán 07 gói Heroine cho một số người D tộc Xinh Mun ở bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông L không quen biết thu được 400.000đ.

Sau khi bán hết ma túy, Lường Văn L lên nhà đưa 500.000đ tiền bán Heroine cho Lò Văn D, D đưa cho L một ít Heroine để trả công cho L sử dụng rồi đưa toàn bộ số Heroine còn lại gồm 10 gói nhỏ Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng được gói trong 01 mảnh nilon màu hồng và bảo L nấu cơm xong mang đi bán tiếp. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L nấu cơm xong và đi xuống gầm sàn để tiếp tục bán Heroine. Sau đó, L đã bán được 07 gói nhỏ Heroine cho các đối tượng nghiện ở bản Kéo, xã Chiềng Sơ nhưng chỉ có 04 người mua trả đủ tiền, một người chỉ mới trả 30.000đ và 02 người mua nợ chưa trả tiền, thu được 230.000đ. Hồi 00 giờ 20 phút ngày 01/6/2024, khi L và D đang ngồi ở giường dưới gầm sàn nhà của D thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên mặt giường 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 01 cục Heroine và 01 gói bằng nilon màu hồng bên trong có 03 gói nhỏ bằng nilon màu hồng bên trong mỗi gói đều chứa 01 cục Heroine tổng khối lượng Heroine trong các gói là 0,3 gam, mục đích để L và D sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải của L 230.000đ, tại túi quần bên trái phía trước của D 500.000đ là tiền các bị cáo bán ma túy mà có, trong đó có 100.000đ tiền bán Heroine cho Thoát và Chính.

Số Heroine mua được ngoài 21 gói Heroine đưa cho Lường Văn L, Lò Văn D đã sử dụng nhiều lần, cho L sử dụng 3 đến 4 lần và bán cho một người đàn ông tên Thanh ở bản Pá Nậm, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông vào khoảng 14 giờ ngày 31/5/2024 01 gói thu được 50.000đ.

Vật chứng vụ án thu giữ của Lường Văn L, Lò Văn D: 02 gói nilon màu hồng buộc thắt nút, trong đó 01 gói bên trong chứa 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine, gói còn lại, bên trong chứa 03 gói nilon màu hồng dùng nhiệt gắn kín, bên trong mỗi gói đều chứa 01 cục chất bột màu trắng dạng nén nghi Heroine; số tiền 230.000đ và 500.000đ gồm:

- 230.000đ gồm 02 tiền mệnh giá 100.000đ có số seri lần lượt là: KZ 15668008; DR 21052924; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ có seri UU 22647262 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ có số seri WK 19107311.

- 500.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ có số seri là: YR 22193570, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri lần lượt: VX 18481262; JD 19182647, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số seri LR 16008175, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ có số seri lần lượt là: MT 20683941; TK 18583537 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ có số seri là: SL 19933962.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng gửi giám định hồi 16 giờ 10 phút ngày 17/4/2024 xác định:

- 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine tại khoản 1 thu giữ của Lò Văn D, Lương Văn L có khối lượng 0,1 gam. Ký hiệu M1.

- 03 cục chất bột màu trắng đục dạng nén tại khoản 2 thu giữ của Lò Văn D, Lương Văn L có khối lượng 0,7 gam. Ký hiệu M1; 0,06 gam ký hiệu M3; 0,07 gam ký hiệu M4. Tổng M1, M2, M3, M4 = 0,3 gam nghi Heroine gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 904/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn D, Lương Văn L có khối lượng 0,3 gam chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 940/KL-KTHS ngày 11/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Phong bì thứ nhất 230.000đ gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ gửi giám định là tiền thật.

- Phong bì thứ hai 500.000đ gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ ; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000đ gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh -đen-bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59. Xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận thân, vỏ xe vỡ xước, hỏng, có 01 gương chiếu hậu cao bên trái mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn D là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Lò Văn D và chị Lò Thị Vàng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Vàng có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh - đen - bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59. Xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận thân, vỏ xe vỡ xước, hỏng, có 01 gương chiếu hậu cao bên trái. Mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn D là tài sản thuộc sở hữu của chị, chị là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Chiếc xe trên là do chị tự làm kiếm được tiền và bỏ tiền đó ra mua xe mới ở một cửa hàng tại thành phố Điện Biên Phủ từ năm 2020. Việc chồng chị là Lò Văn D lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Nên làm đơn đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản cáo trạng số: 127/CT-VKSĐBD ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân D huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn D, Lương Văn L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn D, Lương Văn L cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 07 năm đến 07 năm 04 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 33, Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 213 của Bộ luật D sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,18 gam Heroine thu giữ của Lò Văn D, Lương Văn L hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 05 mảnh nilon màu hồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo Lò Văn D do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn D số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn L số tiền 230.000đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α, màu xanh - đen - bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59, xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận thân, vỏ xe vỡ xước, hỏng, có 01 gương chiếu hậu cao bên trái, đăng ký xe mang tên Lò Thị Vàng trả lại cho chị Lò Thị Vàng, sinh năm 1979, nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe trên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn D, Lương Văn L.

Quá trình điều tra, những người có nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Chính, anh Lò Văn Thoát vắng mặt nhưng đã có lời khai thể hiện rõ:

- Cà Văn Chính khai: Vào khoảng 16 giờ ngày 31/5/2024 tôi (Chính) có mang theo 50.000đ đi bộ từ nhà ở bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên lên nhà của Lò Văn D ở cùng bản, với mục đích là đi tìm mua Heroine sử dụng cho bản thân. Tôi (Chính) đi vào nhà Lò Văn D thì có thấy Lương Văn L, sinh năm 2002, trú tại bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đang ngồi ở giường ngủ dưới gầm sàn nhà Lò Văn D. Vì L cũng là người nghiện ma túy nên tôi (Chính) có hỏi L “Mày có com ăn không” tức là Heroine thì L trả lời là có, L hỏi mày lấy bao nhiêu, tôi (Chính) báo cho 50.000đ. Rồi tôi (Chính) lấy số tiền mang theo từ trong túi quần bên phải đưa cho L, L cầm lấy tiền và lấy 01 gói nilon màu hồng gắn kín bằng lửa, bên trong có 01 gói Heroine từ bên đệm giường ngủ dưới mông của L đang ngồi đưa cho tôi, tôi (Chính) cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, về nhà tôi (Chính) lấy gói Heroine ra sử dụng hết.

- Lò Văn Thoát khai: Ngày 31/5/2024 vào khoảng 15 giờ tôi (Thoát) đi bộ một mình ra nhà Lò Văn D, mục đích là để hỏi tìm mua Heroine sử dụng. Khi tôi (Thoát) đến nhà D thì có gặp Lường Văn L, một mình ở giường ngủ dưới gầm sàn nhà D, khi gặp L tôi (Thoát) hỏi “Có com ăn không” (tức là có Heroine) bán không, L bảo có, mua bao nhiêu, tôi bảo 50.000đ, rồi tôi đưa tiền cho L và L cũng đưa 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên ngoài cho tôi (Thoát), xong tôi cầm gói Heroine về nhà và sử dụng hết.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn D cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh - đen - bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59 cho chị Lò Thị Vàng, sinh năm 1979, nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Kiểm sát viên tranh luận: Đối với quan điểm của người bào chữa về việc trả lại chiếc xe máy cho chị Lò Thị Vàng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, tuy nhiên, chị Lò Thị Vàng khai chiếc xe là tài sản riêng của chị, bị cáo Lò Văn D không đóng góp được gì vào mua việc mua xe là không có căn cứ, chiếc xe mua năm 2022 là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân, bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy, trả lại cho chị Lò Thị Vàng, sinh năm 1979, nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe trên.

Người bào chữa tranh Luận: Đối với chiếc xe máy, căn cứ Công văn số 2160/VKSTC -V14, ngày 05/6/2023 về việc giải đáp một số khó khăn vướng mắc liên quan đến quy định của BLHS, BLTTHS, THTG và THAHS, đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe máy trên cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Vàng.

Kiểm sát viên tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đề nghị không tranh luận gì thêm. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lường Văn L: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lường Văn L cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn Chính anh Lò Văn Thoát. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, những người có nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người có nghĩa vụ liên quan.

[2]. Xét hành vi của các bị cáo Lò Văn D, Lường Văn L bị truy tố thấy rằng:

Cụ thể: Trong ngày 31/5/2024, tại nhà ở của Lò Văn D, thuộc bản Mễ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Lường Văn L đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép Heroine cho Lò Văn Thoát và Cà Văn Chính thu được 100.000đ. Hồi 00 giờ 20 phút ngày 01/6/2024, tại nhà của Lò Văn D, tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lò Văn D, Lường Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam Heroine, mục đích để Lò Văn D, Lường Văn L sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn D, Lường Văn L phù hợp với lời khai của những người có nghĩa vụ liên quan Lò Văn Thoát, Cà Văn Chính, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lò Văn D, Lường Văn L đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*”

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Đây là vụ án đồng phạm, Lò Văn D là người khởi xướng, cung cấp tiền, xe máy mua ma túy và chia nhỏ ma túy, còn Lường Văn L là người trực tiếp mua ma túy và bán lẻ ma túy. Giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên vụ án không có tính tổ chức. Hành vi của bị cáo Lò Văn D, Lường Văn L là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo Lò Văn D, Lường Văn L còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Chiềng Sơ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết định khung, nên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công D sống có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa những người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn D, Lường Văn L cho các bị cáo được hưởng mức thất nhất của vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. HĐXX thấy đề nghị của những người bào chữa là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, HĐXX không chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,18 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 05 mảnh nilon màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh -đen-bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59. Xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận thân, vỏ xe vỡ xước, hỏng, có 01 gương chiếu hậu cao bên trái, đăng ký xe mang tên Lò Thị Vàng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Lò Thị Vàng có lời khai thể hiện chiếc xe máy là tài sản thuộc sở hữu của chị, chị là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Chiếc xe trên là do chị tự làm kiếm được tiền và bỏ tiền đó ra mua xe mới ở một cửa hàng tại thành phố Điện Biên Phủ từ năm 2020 là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, căn cứ vào

Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có căn cứ khẳng định chiếc xe máy trên là tài sản chung hợp nhất của bị cáo Lò Văn D và chị Lò Thị Vàng, chị Vàng không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 27B2-055.69, số khung: RPEXCJ3PELA326855, số máy: VDEJQ154FMJ1326855, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khoá xe) đăng ký xe mang tên Lò Thị Vàng, trả lại cho chị Lò Thị Vàng $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên theo quy định tại Điều 213 của Bộ luật D sự; Khoản 1 Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của bị cáo Lò Văn D số tiền 500.000đ, trong đó 100.000đ là tiền Lương Văn L bán ma túy cho Lò Văn Thoát, Cà Văn Chính vào ngày 31/5/2024, còn số tiền 400.000đ quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai nhận số tiền trên là tiền các bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho những đối tượng nghiện không quen biết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của các bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh số tiền trên là các bị cáo bán ma túy mà có. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo Lò Văn D số tiền 400.000đ theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lương Văn L số tiền 230.000đ, quá trình điều tra là tại phiên toà các bị cáo khai là tiền bán ma túy cho những đối tượng nghiện ma túy tại bản Kéo, xã Chiềng Sơ. Tuy nhiên, ngoài lời khai của các bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khẳng định số tiền trên là các bị cáo bán ma túy mà có. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo Lương Văn L số tiền 230.000đ theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với Cà Văn Chính, sinh năm 2002, trú tại bản Mễ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và Lò Văn Thoát, sinh năm 1990, trú tại bản Mễ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là những người nghiện đã mua ma túy của Lò Văn D, Lương Văn L vào ngày 31/5/2024, tuy nhiên, số ma túy Chính và Thoát mua được của Lò Văn D, Lương Văn L, Chính và Thoát đã sử dụng hết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt cảnh cáo đối với Cà Văn Chính và Lò Văn Thoát về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông D tộc Mông, theo lời khai của bị cáo Lương Văn L là người đã bán ma túy cho bị cáo Lương Văn L vào ngày 31/5/2024. Quá trình điều tra bị cáo L không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông D tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo và bị cáo không nhận dạng được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đủ thông tin để xác minh Lm rõ, do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn D, Lương Văn L là người D tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Lò Văn D, Lương Văn L** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Lò Văn D** 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 01/6/2024).

+ Xử phạt bị cáo **Lương Văn L** 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 01/6/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ các Điều 213 của Bộ luật D sự; Khoản 1 Điều 33, Luật Hôn nhân và gia đình.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,18 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 05 mảnh nilon màu hồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo Lò Văn D do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn D số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn L số tiền 230.000đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh - đen - bạc; số khung: 3918LY276656; số máy: JA39E1615038, biển số xe: 27B2-106.59, xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận thân, vỏ xe vỡ xước, hỏng, có 01 gương chiếu hậu cao bên trái, đăng ký xe mang tên Lò Thị Vàng trả lại cho chị Lò Thị Vàng, sinh năm 1979, nơi cư trú: Bản Mẽ, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe trên (Xe máy thu giữ của bị cáo Lò Văn D).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án D sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 08/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án D sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm d Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn D, Lương Văn L.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 26/11/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Dũng

Quàng Ngọc Tiên

Nguyễn Thanh Giang

